

**BỘ CÔNG THƯƠNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**  
\*\*\*\*\*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**  
**NÓI 4**

**Số tín chỉ: 02**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành: Ngôn ngữ Trung Quốc**

**Năm 2020**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc

- Tên học phần:** Nói 4
- Mã học phần:** NNTQ028
- Số tín chỉ:** 2 (2,0)
- Trình độ cho sinh viên:** Đại học năm thứ hai (HK IV)
- Phân bổ thời gian:**
  - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành
  - Tự học: 60 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Học sau học phần Nói 3
- Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	TS. Phạm Thị Hồng Trang	0966518898	pthtrang@saodo.edu.vn
2	ThS. Nguyễn Thị Hoa	0988900158	nthoa@saodo.edu.vn
3	TS. Nguyễn Xuân Giang	0912779326	nxgiang@saodo.edu.vn
4	ThS. Nguyễn Thị Xuyên	0988964751	ntxuyen@saodo.edu.vn

### 8. Mô tả nội dung của học phần:

Tài liệu học tập *Nói 4* gồm 14 bài. Cấu trúc cơ bản của mỗi bài bao gồm: Bài khóa, từ mới, cách dùng từ, cấu trúc câu, cách biểu đạt câu và luyện tập. Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về từ vựng, cách dùng từ, cấu trúc câu, cách biểu đạt câu theo các chủ đề, rèn kỹ năng nói theo các chủ đề: Công phu Trung Quốc, quan niệm sinh con trong hôn nhân, áo dài truyền thống của Trung Quốc, cuộc sống ở thành thị...

### 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

#### 9.1 Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo được trình bày theo bảng sau:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Hiểu nghĩa, phát âm và sử dụng đúng	3	[1.2.1.2a]

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
	các từ vựng liên quan đến các chủ đề như: Công phu Trung Quốc, quan niệm sinh con trong hôn nhân, áo dài truyền thống của Trung Quốc, cuộc sống ở thành thị...		
MT1.2	Vận dụng đúng cấu trúc câu để diễn đạt ý kiến của bản thân khi muốn tranh luận về các chủ đề có liên quan trong bài học.	4	[1.2.1.2a]
MT1.3	Diễn đạt được bằng tiếng Trung quan điểm của mình về một vấn đề đưa ra bàn luận trong bài.	4	[1.2.1.2a]
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Nghe hiểu các đoạn hội thoại và các đoạn phỏng vấn về vấn đề liên quan đến chủ đề trong bài học.	4	[1.2.2.1]
MT2.2	Thuyết trình bằng tiếng Trung về vấn đề liên quan đến chủ đề trong bài học.	4	[1.2.2.1]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Sinh viên có năng lực: Làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp.	4	[1.2.3.1]

## **9.2. Chuẩn đầu ra cho học phần**

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR1.1	Nắm bắt những từ và cụm từ mới có liên quan đến các chủ đề về truyền thống văn hóa của Trung Quốc như: Công phu Trung Quốc, hôn nhân, sườn xám, cuộc sống đô thị,..	3	[ 2.1.4]
CDR1.2	Vận dụng đúng các từ, cụm từ và cấu trúc câu, đồng thời sử dụng chúng để diễn đạt quan điểm của mình về các vấn đề liên quan đến chủ đề trong bài học.	4	[ 2.1.5]
<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Kỹ năng nghe, nói và dịch để có thể giao tiếp nâng cao ở trình độ trung cao cấp.	4	[ 2.2.1]
CDR2.2	Vận dụng các cách biểu đạt trong bài khóa theo chủ đề vào các tình huống giao tiếp thực tế.	4	[ 2.2.3]
CDR2.3	Kỹ năng thuyết trình và phản biện hiệu quả bằng tiếng Trung Quốc.	4	[ 2.2.5]
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Tuân thủ theo văn hoá giao tiếp của người nói tiếng Trung Quốc trong thực hành kỹ năng nói và biết gìn giữ văn hoá giao tiếp của Việt Nam trong giao tiếp hàng ngày và trong công việc.	4	[2.3.2]

**10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:**

Bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CDR1		CDR2			CDR3	
		CDR1.1	CDR1.1	CDR2.1	CDR2.2	CDR2.3	CDR 3.1	CDR 3.2
1	第一课：我想学中国功夫	X	X	X	X	X	X	X
2	第二课：附近哪儿有修车的？	X	X	X	X	X	X	X
3	第三课：今天我请客	X	X	X	X	X	X	X
4	第四课：我喜欢跟司机聊天儿	X	X	X	X	X	X	X
5	第五课：读书是一种享受	X	X	X	X	X	X	X
6	第六课：我从小就喜欢看足球	X	X	X	X	X	X	X
7	第八课：谁不想让自己的孩子上大学呀？	X	X	X	X	X	X	X
8	第九课：你想要个孩子吗？	X	X	X	X	X	X	X
9	第十课：我们的城市生活中还缺少点儿什么呢？	X	X	X	X	X	X	X
10	第十一课：你们自己找工作容易吗？	X	X	X	X	X	X	X
11	第十二课：一家要是有两三个电视就好了	X	X	X	X	X	X	X
12	第十三课：女人穿上旗袍真是挺漂亮的	X	X	X	X	X	X	X
13	第十四课：“好人老李”的故事	X	X	X	X	X	X	X
14	第十五课：祝你一路顺风	X	X	X	X	X	X	X

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Bài thực hành nói trong giờ học, bài kiểm tra thường xuyên
CĐR2	Bài tập thực hành hội thoại trong giờ học, bài kiểm tra giữa học phần và bài thi kết thúc học phần
CĐR3	Hoàn thành các bài tập thực hành hội thoại trong các giờ học, bài kiểm tra giữa học phần và bài thi kết thúc học phần

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1.	- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ, tham gia thực hành trên lớp và nghiên cứu tài liệu theo hướng dẫn của giảng viên	1 điểm	10%	
	- Hoàn thành các bài tập được giao.	1 điểm	10%	
2.	Điểm kiểm tra giữa học phần	Hình thức: Vấn đáp	30%	
3.	Thi kết thúc học phần	Hình thức: Vấn đáp	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

Học phần sử dụng phương pháp đánh giá điểm thành phần như sau:

- Điểm thường xuyên đánh giá nhận thức: Vấn đáp, hội thoại, làm việc nhóm.
- Kiểm tra giữa học phần: Vấn đáp (thời gian: 10-15 phút/sv).
- Thi kết thúc học phần: Vấn đáp (thời gian: 10-15 phút/sv).

## 12. Yêu cầu học phần

- Sinh viên phải tham gia đầy đủ các tiết học (tối thiểu 80% số tiết học trên lớp) dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

- Hoàn thành các bài tập trong giáo trình và đọc tài liệu bắt buộc và tài liệu tham khảo theo quy định của giảng viên.

- Có đầy đủ điểm thường xuyên, điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia luyện tập, thảo luận theo yêu cầu của giảng viên.

- Có đầy đủ dụng cụ và tài liệu học tập.

## 13- Tài liệu học tập:

- **Tài liệu bắt buộc:**

[1]- Trường Đại học Sao Đỏ (2020), *Tài liệu học tập Nói 4*

[2] - Lưu Đức Liên, Lưu Hiểu Vũ chủ biên (1996) *Khẩu ngữ tiếng Hán trung cấp* (quyển thượng), NXB Đại học Bắc Kinh

- **Tài liệu tham khảo**

[3] - Mã Tiến Phi (2005), *Giáo trình nói Hán ngữ cấp tốc – Quyển trung cấp*, NXB Đại học Văn hóa và ngôn ngữ Bắc Kinh

#### 14. Nội dung chi tiết học phần

Bài	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
1	<p>第一课: 我想学中国功夫</p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài</li> <li>- Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung</li> <li>- Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、课文</li> <li>二、生词</li> <li>三、练习</li> </ul>	2 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình, vấn đáp, hội thoại, công não.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ vựng.</li> <li>+ Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa.</li> <li>+ Hướng dẫn một số cấu trúc ngữ pháp có trong bài.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 2 – 6. [2]: Trang 7- 13</li> <li>+ Lắng nghe, quan sát, luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi.</li> <li>+ Bài tập trang 6-8 Tài liệu [1].</li> </ul>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2.
2	<p>第二课: 附近哪儿有修车的?</p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài</li> <li>- Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung</li> <li>- Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、课文</li> <li>二、生词</li> <li>三、练习</li> </ul>	2 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình, vấn đáp, làm việc nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ vựng.</li> <li>+ Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa.</li> <li>+ Giao bài tập hội thoại theo cặp, cá nhân.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 9 – 13. [2]: Trang 14 - 20.</li> <li>+ Lắng nghe, quan sát luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi.</li> <li>+ Bài tập trang 13-15 - Tài liệu [1]</li> </ul>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2.
3	<p>第三课: 今天我请客</p>		<p><b>Thuyết trình, vấn đáp, hội</b></p>	CDR1.1,

Bài	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	<p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài</li> <li>- Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung</li> <li>- Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>一、课文 二、生词 三、练习</p>		<p><b>thoại, nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ vựng.</li> <li>+ Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa.</li> <li>+ Giao bài tập hội thoại theo cặp, cá nhân.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 16 – 21. [2]: Trang 27- 34.</li> <li>+ Lắng nghe, luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi.</li> <li>+ Ghi âm bài khóa, từ mới.</li> </ul>	CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.
4	<p>第四课：我喜欢跟司机聊天儿</p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài</li> <li>- Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung</li> <li>- Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>一、课文 二、生词 三、练习</p>	2 (2LT, TH)	<p><b>Thuyết trình, vấn đáp, làm việc nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ vựng.</li> <li>+ Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa.</li> <li>+ Giao bài tập hội thoại theo cặp, cá nhân.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 23-27. [2]: Trang 45- 50.</li> <li>+ Lắng nghe, quan sát luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi.</li> <li>+ Bài tập trang 27 - 28 - Tài liệu [1]</li> </ul>	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.
5	<p>第五课：读书是一种享受</p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài</li> <li>- Tóm tắt được nội dung bài</li> </ul>	2 (2LT, TH)	<p><b>Thuyết trình, vấn đáp, làm việc nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ vựng.</li> </ul>	CĐR1, CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1,



<b>Bài</b>	<b>Nội dung giảng dạy</b>	<b>Số tiết</b>	<b>Phương pháp dạy-học</b>	<b>CDR học phần</b>
	khóa bằng tiếng Trung - Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài. <b>Nội dung cụ thể:</b> 一、课文 二、生词 三、练习		+ Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa. + Giao bài tập hội thoại theo cặp, cá nhân. <b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 29-33. [2]: Trang 51 - 57. + Lắng nghe, quan sát luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi. + Bài tập trang 33-35- Tài liệu [1]	CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2.
6	<b>第六课：我从小就喜欢看足球</b> <b>Mục tiêu:</b> - Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài - Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung - Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài. <b>Nội dung cụ thể:</b> 一、课文 二、生词 三、练习	2 (2LT, TH)	<b>Thuyết trình, vấn đáp, làm việc nhóm</b> <b>- Giảng viên:</b> + Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ vựng. + Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa. + Giao bài tập hội thoại theo cặp, cá nhân. <b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 49 – 53. [2]: Trang 244-250. + Lắng nghe, quan sát luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi. + Bài tập trang 86 - 94 - Tài liệu [1]	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2.
7	<b>第八课：谁不想让自己的孩子上大学呀？</b> <b>Mục tiêu:</b> - Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài - Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung	2 (2LT, TH)	<b>Thuyết trình, vấn đáp, làm việc nhóm.</b> <b>- Giảng viên:</b> + Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ vựng. + Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa.	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1,

Bài	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>- Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>一、课文 二、生词 三、练习</p>		<p>+ Giao bài tập hội thoại theo cặp, cá nhân.</p> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 43 – 47. [2]: Trang 72-78.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi.</p> <p>+ Bài tập trang 53 - 55 Tài liệu [1]</p>	CDR3.2.
8	<p><b>第九课：我劝你别抽烟了</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <p>- Hiểu nghĩa và phát âm đúng phiên âm các từ vựng và bài khóa.</p> <p>- Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung</p> <p>- Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>一、课文 二、生词 三、用法说明 四、练习</p>	4 (2LT, 2KT)	<p><b>Thuyết trình, vấn đáp, làm việc nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <p>+ Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa.</p> <p>+ Giao bài tập hội thoại theo cặp, cá nhân.</p> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 56 – 60. [3]: Trang 95 - 100</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi.</p> <p>+ <b>Hoàn thành:</b> Bài tập trang 60 -61 Tài liệu [1]</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2.
9	<p><b>第九课：你想要个孩子吗？</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <p>- Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài</p> <p>- Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung</p> <p>- Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>一、课文</p>	2 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình, vấn đáp, làm việc nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <p>+ Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ vựng.</p> <p>+ Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa.</p> <p>+ Giao bài tập hội thoại theo cặp, cá nhân.</p> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2.

Bài	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	二、生词 三、练习		[1]: Trang 62 – 66. [2]: Trang 101- 107. + Lắng nghe, quan sát luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi. + <b>Hoàn thành:</b> Bài tập trang 66 – 68 Tài liệu [1]	
10	<b>第十课：我们的城市生活中还缺少点儿什么呢？</b> <b>Mục tiêu:</b> - Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài - Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung - Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài. <b>Nội dung cụ thể:</b> 一、课文 二、生词 三、练习	2 (2LT, 0TH)	<b>Thuyết trình, vấn đáp, làm việc nhóm.</b> <b>- Giảng viên:</b> + Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ vựng. + Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa. + Giao bài tập hội thoại theo cặp, cá nhân. <b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 69-73. [2]: Trang 108 -114. + Lắng nghe, quan sát luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi. + <b>Hoàn thành:</b> Bài tập trang 73 - 75 Tài liệu [1]	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2.
11	<b>第十一课：你们自己找工作容易吗？</b> <b>Mục tiêu:</b> - Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài - Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung - Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài. <b>Nội dung cụ thể:</b> 一、课文	2 (2LT, 0TH)	<b>Thuyết trình, vấn đáp, làm việc nhóm.</b> <b>- Giảng viên:</b> + Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ vựng. + Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa. + Giao bài tập hội thoại theo cặp, cá nhân. <b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 76 - 80. [2]: Trang 130 - 135	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2.

Bài	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	二、生词 三、练习		+ Lắng nghe, quan sát luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi. + Hoàn thành bài tập trang 80 - 81 - Tài liệu [1]	
12	<b>第十二课：一家要是有两三个电视就好了</b> <b>Mục tiêu:</b> - Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài - Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung - Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài. <b>Nội dung cụ thể:</b> 一、课文 二、生词 三、练习	2 (2LT, 0TH)	<b>Thuyết trình, vấn đáp, làm việc nhóm.</b> <b>- Giảng viên:</b> + Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ vựng. + Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa. + Giao bài tập hội thoại theo cặp, cá nhân. <b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 82 - 86. [2]: Trang 136 - 142. + Lắng nghe, quan sát luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi. + Hoàn thành bài tập trang 86 - 88 - Tài liệu [1]	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2.
13	<b>第十三课：女人穿上旗袍真是挺漂亮的</b> <b>Mục tiêu:</b> - Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài - Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung - Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài. <b>Nội dung cụ thể:</b> 一、课文 二、生词 三、练习	2 (2LT, 0TH)	<b>Thuyết trình, vấn đáp, làm việc nhóm</b> <b>- Giảng viên:</b> + Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ vựng. + Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa. + Giao bài tập hội thoại theo cặp, cá nhân. <b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 89 - 92. [2]: Trang 150-157 + Lắng nghe, quan sát luyện phát âm, ghi chép, trả lời	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2.

Bài	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
			câu hỏi. + Hoàn thành bài tập trang 92 - 96 - Tài liệu [1]	
14	<p>第十四课：“好人老李”的故事</p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài</li> <li>- Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung</li> <li>- Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、课文</li> <li>二、生词</li> <li>三、练习</li> </ul>	2 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình, vấn đáp, làm việc nhóm</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ vựng.</li> <li>+ Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa.</li> <li>+ Giao bài tập hội thoại theo cặp, cá nhân.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 97-101. [2]: Trang 158-163</li> <li>+ Lắng nghe, quan sát luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi.</li> <li>+ Hoàn thành bài tập trang 101 - 102 Tài liệu [1]</li> </ul>	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.

Hải Dương, ngày 24 tháng 9 năm 2020

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA

PHÓ BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Đăng Tiến

Nguyễn Thị Hoa